



BIỂU PHÍ BẢO HIỂM

SẢN PHẨM BỔ TRỢ - BẢO HIỂM HỖ TRỢ VIỆN PHÍ

(Tính trên 100.000 đồng Số tiền bảo hiểm, áp dụng cho nam và nữ)

(Được phê chuẩn theo Công văn số 14.F.13..... ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính)

Tuổi khi tham gia	Nhóm Nghề nghiệp			Tuổi khi tham gia	Nhóm Nghề nghiệp		
	1 và 2	3	4		1 và 2	3	4
1	240.000	300.000	360.000	31	250.000	310.000	370.000
2	240.000	300.000	360.000	32	250.000	310.000	370.000
3	240.000	300.000	360.000	33	250.000	310.000	370.000
4	240.000	300.000	360.000	34	250.000	310.000	370.000
5	240.000	300.000	360.000	35	250.000	310.000	370.000
6	240.000	300.000	360.000	36	250.000	310.000	370.000
7	240.000	300.000	360.000	37	250.000	310.000	370.000
8	240.000	300.000	360.000	38	250.000	310.000	370.000
9	240.000	300.000	360.000	39	250.000	310.000	370.000
10	240.000	300.000	360.000	40	300.000	370.000	450.000
11	240.000	300.000	360.000	41	300.000	370.000	450.000
12	240.000	300.000	360.000	42	300.000	370.000	450.000
13	240.000	300.000	360.000	43	300.000	370.000	450.000
14	240.000	300.000	360.000	44	300.000	370.000	450.000
15	240.000	300.000	360.000	45	420.000	520.000	630.000
16	240.000	300.000	360.000	46	420.000	520.000	630.000
17	240.000	300.000	360.000	47	420.000	520.000	630.000
18	240.000	300.000	360.000	48	420.000	520.000	630.000
19	240.000	300.000	360.000	49	420.000	520.000	630.000
20	240.000	300.000	360.000	50	520.000	650.000	780.000
21	240.000	300.000	360.000	51	520.000	650.000	780.000
22	240.000	300.000	360.000	52	520.000	650.000	780.000
23	240.000	300.000	360.000	53	520.000	650.000	780.000
24	240.000	300.000	360.000	54	520.000	650.000	780.000
25	240.000	300.000	360.000	55	550.000	680.000	820.000
26	240.000	300.000	360.000	56	550.000	680.000	820.000
27	240.000	300.000	360.000	57	550.000	680.000	820.000
28	240.000	300.000	360.000	58	550.000	680.000	820.000
29	240.000	300.000	360.000	59	550.000	680.000	820.000
30	250.000	310.000	370.000	60	550.000	680.000	820.000



Tham khảo Phụ lục – Phân chia các nhóm nghề nghiệp đính kèm theo biểu phí này.

PHỤ LỤC – PHÂN CHIA CÁC NHÓM NGHỀ NGHIỆP
ĐÍNH KÈM THEO BIỂU PHÍ SẢN PHẨM BỔ TRỢ BẢO HIỂM HỖ TRỢ VIỆN PHÍ

Nhóm 1	Bao gồm những nghề không có tính chất nguy hiểm và không làm việc ở công trường như: <ul style="list-style-type: none">- Các công việc điều hành, nhân viên văn phòng như giám đốc, thư ký, ...- Các nghề nghiệp chuyên môn không phải ở công trường như luật sư, bác sĩ, y tá, kế toán, kỹ sư...- Liên quan đến tôn giáo như tăng lữ, mục sư,....
Nhóm 2	Bao gồm những nghề nghiệp không có tính chất nguy hiểm, ở cấp độ giám sát ở công trường hay nhà xưởng; hay nhân viên phải đi công tác như: <ul style="list-style-type: none">- Nhân viên bán hàng- Nội trợ, thợ hút tóc- Giám sát sản xuất- Nhà thầu, kỹ sư tham gia vào việc giám sát.- Bác sĩ thú y
Nhóm 3	Bao gồm những công việc toàn thời gian sử dụng lao động chân tay nhẹ hoặc dùng máy móc đơn giản, được đào tạo chuyên nghiệp hay cơ bản như: <ul style="list-style-type: none">- Dọn dẹp- Tài xế- Sửa điện, phục vụ, khuôn vác sửa điện nhà- Sửa chữa thiết bị, máy móc.
Nhóm 4	Bao gồm những nghề phải lao động nặng nhọc, công nhân phải sử dụng máy móc phức tạp hoặc những lao động không có kỹ năng làm những việc có mức nguy hiểm thấp như: <ul style="list-style-type: none">- Bảo vệ không có vũ trang- Tài xế xe tải- Thợ sơn làm việc ở độ cao dưới 10m- Thợ lau chùi cửa sổ làm việc ở độ cao dưới 10m- Công nhân xây dựng- Đánh bắt cá gần bờ. ...

